

Số: 433 /TB-VTTC

Hà nội, ngày 10 tháng 6 năm 2021

V/v: Chốt danh sách cổ đông trả cổ tức năm 2020

## THÔNG BÁO

(Về ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền nhận  
cổ tức năm 2020 bằng tiền)

Kính gửi: Trung Tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam

Tên Tổ chức phát hành : Công ty CP Du lịch và Thương mại - Vinacomin

Tên giao dịch : Công ty CP Du lịch và Thương mại - Vinacomin

Trụ sở chính: Tầng 8, tòa nhà Việt Á, phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu,  
quận Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: (84) 024 35180121

Fax: (84) 024 3 8510413

Chúng tôi thông báo đến Trung Tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD)  
ngày đăng ký cuối cùng để lập danh sách người sở hữu cho chứng khoán sau:

Tên chứng khoán: Cổ phiếu Công ty CP Du lịch và Thương mại - Vinacomin

Mã chứng khoán: **DLT**

Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông

Mệnh giá giao dịch: 10.000 đồng

Sàn giao dịch: Upcom

Ngày đăng ký cuối cùng: **22/6/2021**

1. Lý do và mục đích: Chi trả cổ tức năm 2020 bằng tiền.

2. Nội dung cụ thể:

- Tỷ lệ thực hiện:

+ Đối với cổ phiếu phổ thông: 8%/cổ phiếu (01 cổ phiếu được nhận 800  
đồng)

- Ngày thanh toán: Ngày 23/7/2021

- Địa điểm thực hiện:

+ Đối với chứng khoán đã lưu ký: Người sở hữu chứng khoán làm thủ tục  
nhận cổ tức tại các Thành viên lưu ký nơi mở tài khoản lưu ký chứng khoán.

+ Đối với chứng khoán chưa lưu ký: Người sở hữu chứng khoán làm thủ tục  
nhận cổ tức tại Công ty CP Du lịch và Thương mại - Vinacomin, Tầng 8, tòa nhà  
Việt Á, phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, Hà Nội vào các  
ngày làm việc trong tuần, từ ngày 23/7/2021.

Đề nghị VSD lập và gửi cho Công ty chúng tôi danh sách người sở hữu  
chứng khoán tại ngày đăng ký cuối cùng nêu trên vào địa chỉ sau:

- Địa chỉ nhận danh sách (bản cứng): Phòng Kế toán tài chính - Công ty CP  
Du lịch và Thương mại - Vinacomin, Tầng 8, tòa nhà Việt Á, phố Duy Tân,  
phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, Hà Nội

- Địa chỉ email nhận file dữ liệu: [phanhang.vttc@gmail.com](mailto:phanhang.vttc@gmail.com)



Chúng tôi cam kết những thông tin về người sở hữu trong danh sách sẽ được sử dụng đúng mục đích và tuân thủ các quy định của VSD. Công ty chúng tôi sẽ hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu có sai phạm.

Công ty CP Du lịch và Thương mại - Vinacomin xin trân trọng cảm ơn.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- HĐQT, BKS Công ty;
- Website Cty;
- Lưu: TCHC, KTTC.

**\* Tài liệu đính kèm**

- Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021;
- Biên bản ĐHĐCĐ thường niên năm 2021;
- Nghị quyết số 13/2021/NQ-VTTC-HĐQT ngày 10/6/2021;
- Công bố thông tin gửi UBCK và SGD CK Hà Nội và đăng trên trang web Công ty (vttc.net.vn – mục quan hệ cổ đông) ngày 10/6/2021.

**Người đại diện trước pháp luật**  
**GIÁM ĐỐC**



*Nguyễn Doan Trang*



Số: 432 /VTTC-KTTC

V/v: Công bố Nghị quyết số 13/2021/NQ-VTTC-HĐQT  
về việc chi trả cổ tức năm 2020

Hà Nội, ngày 10 tháng 6 năm 2021

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Đơn vị: Công ty CP Du lịch và Thương mại – Vinacomin

Trụ sở chính: Tầng 8 tòa nhà Việt Á, phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu,  
quận Cầu Giấy, TP Hà Nội

Điện thoại: 024. 3518 0121

Fax: 024. 3851 0413

Mã chứng khoán: DLT

Người được ủy quyền công bố thông tin: Bà Phan Thị Hằng

Số điện thoại di động: 0975104688

Loại thông tin công bố: ☒ 24h ☐ 72 h ☐ Yêu cầu ☐ Định kỳ

**Nội dung thông tin công bố:**

Công ty CP Du lịch và Thương mại - Vinacomin (VTTC) công bố Nghị quyết số 13/2021/NQ-VTTC-HĐQT ngày 10/6/2021 về việc chi trả cổ tức năm 2020 (có Nghị quyết đính kèm).

Địa chỉ Website đăng tải toàn bộ thông báo: [www.vttc.net.vn](http://www.vttc.net.vn) (danh mục: Quan hệ cổ đông)

Chúng tôi cam kết các thông tin trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Website Cty;
- Lưu KTTC, TCHC.

**Người được ủy quyền công bố thông tin**



*Phan Thị Hằng*

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc chi trả cổ tức năm 2020**

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CP DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI - VINACOMIN**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Du lịch và Thương mại – VINACOMIN được Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty thông qua ngày 17 tháng 10 năm 2004; Sửa đổi bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty được Đại hội đồng cổ đông thông qua gần nhất ngày 27/4/2021;

Căn cứ Nghị quyết số 01/2021/NQ-VTTC-ĐHĐCĐ ngày 27/4/2021 của Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Du lịch và Thương mại – VINACOMIN;

Xét Tờ trình số 416/TTr -VTTC-KTTC ngày 07/6/2021 của Giám đốc Công ty, 05/05 thành viên Hội đồng quản trị Công ty đã biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết số 11 và cùng nhất trí (100%),

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua kế hoạch chi trả cổ tức năm 2020 cho các cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty như sau:

1. Ngày đăng ký cuối cùng để chốt danh sách cổ đông nhận cổ tức năm 2020:

**Ngày 22/6/2021**

2. Loại cổ phiếu:

Cổ phần phổ thông

3. Mệnh giá:

10.000 đồng (Mười nghìn đồng)

4. Tỷ lệ chi trả cổ tức:

08%/cổ phiếu (01 cổ phiếu nhận 800 đồng)

5. Thời gian thực hiện:

**Ngày 23/07/2021**

6. Hình thức chi trả cổ tức:

Bằng tiền

7. Địa điểm thực hiện chi trả :

- Đối với chứng khoán đã lưu ký: Người sở hữu chứng khoán làm thủ tục nhận cổ tức tại các thành viên lưu ký nơi mở tài khoản lưu ký chứng khoán.

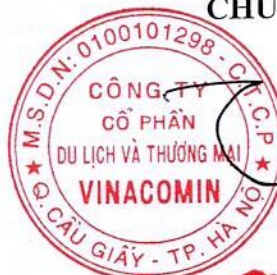
- Đối với chứng khoán chưa lưu ký: Người sở hữu chứng khoán làm thủ tục nhận cổ tức tại Công ty CP Du lịch và Thương mại - VINACOMIN - Tầng 8, tòa nhà Việt Á, phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, Hà Nội vào các ngày làm việc trong tuần từ ngày 23/7/2021;

**Điều 2.** Giám đốc Công ty có trách nhiệm triển khai các thủ tục cần thiết để chi trả cổ tức cho các cổ đông Công ty theo kế hoạch trên.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Website cty,
- Thành viên HĐQT, BKS cty;
- P.KTTC (02b)
- Lưu TkyHĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



*Trần Thế Thành*

**NGHỊ QUYẾT  
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021**

**Đơn vị: CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI - VINACOMIN**

**Trụ sở:** Tầng 8, toà nhà Việt Á, phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Hà Nội

**Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp:** Mã số doanh nghiệp 0100101298 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 01/11/2004, thay đổi gần nhất lần thứ 20 ngày 11/12/2020,

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI - VINACOMIN**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XIV thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành của Công ty cổ phần Du lịch và Thương mại – VINACOMIN được Đại hội đồng cổ đông thông qua gần nhất ngày 22/6/2020;

Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần Du lịch và Thương mại – VINACOMIN tổ chức tại Khách sạn Văn Long – 801 đường Trần Phú, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1: Nhất trí thông qua nội dung các Báo cáo** được trình bày tại phiên họp. Cụ thể như sau:

**1.1. Thông qua Báo cáo số 12/VTTC-HĐQT ngày 05/04/2021 về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020, kế hoạch SXKD năm 2021 với các chỉ tiêu cơ bản như sau:**

**1.1.1. Hoạt động SXKD:**

| TT | Chỉ tiêu                  | ĐVT             | Thực hiện 2020 | Kế hoạch 2021 |
|----|---------------------------|-----------------|----------------|---------------|
| 1  | Doanh thu                 | Triệu đồng      | 1.239.057      | 1.142.000     |
| 2  | GTSX                      | Triệu đồng      | 55.986         | 48.923        |
| 3  | Lợi nhuận trước thuế      | Triệu đồng      | 7.969          | 6.500         |
| 4  | Cổ tức/Vốn CP             | %               | 08             | 08            |
| 5  | Đơn giá tiền lương        | Đồng/1000đ GTXS | 376            | 400           |
| 6  | Tổng quỹ lương            | Triệu đồng      | 70.286         | 55.014        |
| 7  | Tiền lương BQ/người/tháng | Triệu đồng      | 9,43           | 7,08          |

**1.1.2. Hoạt động đầu tư xây dựng cơ bản:**

- a) Năm 2020 : Giá trị ĐTXDCB thực hiện 2.457 triệu đồng = 2,4 % KH điều chỉnh  
b) Kế hoạch ĐTXDCB năm 2021: Tổng giá trị đầu tư là 106.886 triệu đồng, với các

hạng mục sau đây:

|                                                                   |                   |
|-------------------------------------------------------------------|-------------------|
| 1. Đầu tư cải tạo 10 phòng khách sạn Vân Long                     | 1.750 triệu đồng  |
| 2. Đầu tư cải tạo quầy Bar khách sạn Vân Long                     | 850 triệu đồng    |
| 3. Tổ hợp máy rửa, máy sấy khay công nghiệp phục vụ ăn ca Đèo Nai | 210 triệu đồng    |
| 4. Nhà giới thiệu sản phẩm Ocop - CN Vân Long                     | 1.650 triệu đồng  |
| 5. Đầu tư màn hình led Q4 - Hội trường 2 tầng khách sạn Vân Long  | 200 triệu đồng    |
| 6. Đầu tư phần mềm điều hành tour du lịch                         | 300 triệu đồng    |
| 7. Đầu tư xe ô tô phục vụ SXKD - CNQN                             | 1.400 triệu đồng  |
| 8. Đầu tư xe ô tô phục vụ SXKD - CNVL                             | 1.400 triệu đồng  |
| 9. Đầu tư trang thiết bị phục vụ SXKD                             | 200 triệu đồng    |
| 10. Đầu tư xây dựng công trình khách sạn Biển Đông                | 98.926 triệu đồng |

1.2. Thông qua nội dung Báo cáo số 13/VTTC-HĐQT ngày 05/4/2021 về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020 và phương hướng hoạt động năm 2021. Trong đó, nhất trí điều chỉnh kế hoạch SXKD năm 2020 theo Nghị quyết số 36/2020/NQ-VTTC-HĐQT ngày 31/10/2020 với các chỉ tiêu cụ thể như sau:

1.1. Chi tiết điều chỉnh Kế hoạch SXKD:

| TT | Chỉ tiêu                       | Kế hoạch ĐHĐCĐ thường niên 2020 thông qua (triệu đồng) | Kế hoạch 2020 điều chỉnh (triệu đồng) | So sánh (KH điều chỉnh/KH ĐHĐCĐ) |
|----|--------------------------------|--------------------------------------------------------|---------------------------------------|----------------------------------|
| A  | B                              | I                                                      | 2                                     | 3=2/I*100                        |
| 1  | Doanh thu                      | 1.338.960                                              | 1.213.720                             | 91%                              |
| 2  | GTSX                           | 56.386                                                 | 50.960                                | 90%                              |
| 3  | Lợi nhuận                      | 8.350                                                  | 6.900                                 | 83%                              |
| 4  | Lao động bình quân (Người)     | 610                                                    | 626                                   | 103%                             |
| 5  | Đ giá tiền lương (1000 đ/GTSX) | 480 đồng/1000 đồng GTSX                                | 480 đồng/1000 đồng GTSX               | 100%                             |
| 6  | Cổ tức                         | 14%                                                    | 8%                                    | 57%                              |

1.2. Chi tiết điều chỉnh Kế hoạch ĐTXD năm 2020:

| TT       | Hạng mục đầu tư                                         | Mức đầu tư kế hoạch (Triệu đồng) |                 |                 |                |
|----------|---------------------------------------------------------|----------------------------------|-----------------|-----------------|----------------|
|          |                                                         | Kế hoạch ĐHĐCĐ 2020              | Điều chỉnh tăng | Điều chỉnh giảm | KH điều chỉnh  |
| A        | B                                                       | I                                | 2               | 3               | 4=I+2-3        |
|          | <b>Tổng mức đầu tư</b>                                  | <b>109.941</b>                   | <b>2.392</b>    | <b>10.744</b>   | <b>101.589</b> |
| <b>I</b> | <b>Các hạng mục đầu tư ĐHĐCĐ thông qua đầu năm 2020</b> | <b>109.941</b>                   | <b>-</b>        | <b>10.744</b>   | <b>99.197</b>  |
| 1        | ĐTXD công trình khách sạn Biển Đông                     | 98.926                           |                 |                 | 98.926         |
| 2        | Nhà hàng - Café Vân Long                                | 5.000                            |                 | 5.000           | -              |
| 3        | Cải tạo sảnh lễ tân, Bar và phòng KS Vân Long           | 2.500                            |                 | 2.500           | -              |
| 4        | Phần mềm ĐH tour Du lịch                                | 500                              |                 | 500             | -              |
| 5        | Xe ô tô phục vụ SXKD CNHN                               | 1.347                            |                 | 1.347           | -              |

|           |                                                     |       |              |       |              |
|-----------|-----------------------------------------------------|-------|--------------|-------|--------------|
| 6         | Xe ô tô phục vụ SXKD CNQN                           | 1.347 |              | 1.347 | -            |
| 7         | Nâng cấp phần mềm kế toán Công ty                   | 150   |              |       | 150          |
| 8         | Máy sấy công nghiệp phục vụ SXKD khách sạn Vân Long | 121   |              |       | 121          |
| 9         | Trang thiết bị phục vụ SXKD                         | 50    |              | 50    | -            |
| <b>II</b> | <b>Các hạng mục đầu tư bổ sung</b>                  | -     | <b>2.392</b> | -     | <b>2.392</b> |
| 1         | Xây dựng TT lữ hành – Truyền thông CNVL             |       | 845          |       | 845          |
| 2         | Nhà chế biến suất ăn công nghiệp - CNVL             |       | 1.423        |       | 1.423        |
| 3         | Hệ thống máy lọc nước phục vụ SXKD tại VPCQ Công ty |       | 124          |       | 124          |

**1.3.** Thông qua nội dung Báo cáo số 03/VTTC-BKS ngày 05/4/2021 về hoạt động của Ban kiểm soát và kết quả giám sát hoạt động quản lý của HĐQT - BGĐ điều hành Công ty năm 2020.

**1.4.** Thông qua Báo cáo số 04/VTTC-BKS ngày 05/04/2021 của Ban kiểm soát về việc thẩm định BC tài chính năm 2020 đã kiểm toán và kết quả SXKD năm 2020 của Công ty CP Du lịch và Thương mại – Vinacomin.

**1.5.** Phê duyệt chi trả thù lao HĐQT, BKS Công ty và tiền lương cho Ban lãnh đạo điều hành năm 2020; Kế hoạch chi trả thù lao, tiền lương năm 2021 theo nội dung chi tiết tại Báo cáo số 15/VTTC-HĐQT ngày 05/04/2021 của Hội đồng quản trị Công ty.

**Điều 2:** Nhất trí thông qua nội dung các Tờ trình của Hội đồng quản trị đã trình bày trước Đại hội. Cụ thể như sau:

**2.1.** Thông qua Báo cáo tài chính của Công ty năm 2020 đã được kiểm toán, với các chỉ tiêu trọng yếu ghi tại Tờ trình số 14/TTr-VTTC-HĐQT ngày 05/04/2021. Cụ thể như sau:

DVT: Triệu đồng

| STT       | CHỈ TIÊU                            | MÃ SỐ               | 31/12/2020     | 31/12/2019     |
|-----------|-------------------------------------|---------------------|----------------|----------------|
| <b>A</b>  | <b>TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH</b>          |                     |                |                |
|           | <b>Tổng tài sản</b>                 |                     | <b>481.876</b> | <b>601.153</b> |
| <b>I</b>  | <b>Tài sản ngắn hạn</b>             | <b>100 - BCĐKT</b>  | <b>449.310</b> | <b>567.487</b> |
| 1         | Tiền và các khoản tương đương tiền  | 110 - BCĐKT         | 19.859         | 72.206         |
| 2         | Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn | 120 - BCĐKT         |                |                |
| 3         | Các khoản phải thu                  | 130 - BCĐKT         | 241.244        | 269.083        |
| 4         | Hàng tồn kho                        | 140 - BCĐKT         | 185.721        | 224.944        |
| 5         | Tài sản ngắn hạn khác               | 150 - BCĐKT         | 2.486          | 1.254          |
| <b>II</b> | <b>Tài sản dài hạn</b>              | <b>200 - BCĐKT</b>  | <b>32.566</b>  | <b>33.666</b>  |
| 1         | Các khoản phải thu dài hạn          | 210 - BCĐKT         | 502            | 507            |
| 2         | Tài sản cố định                     | 220 - BCĐKT         | 11.000         | 11.536         |
| -         | Nguyên giá                          | 222+225+228 - BCĐKT | 40.223         | 38.783         |
| -         | Giá trị hao mòn lũy kế              | 223+226+229 - BCĐKT | (29.223)       | (27.247)       |
| 3         | Chi phí xây dựng cơ bản dở dang     | 230 - BCĐKT         | 295            | 295            |
| 4         | Các khoản đầu tư tài chính dài hạn  | 250 - BCĐKT         |                |                |
| 5         | Tài sản dài hạn khác                | 260 - BCĐKT         | 20.769         | 21.328         |

KP

|           |                                            |                    |                |                |
|-----------|--------------------------------------------|--------------------|----------------|----------------|
|           | <b>Tổng nguồn vốn</b>                      |                    | <b>481.876</b> | <b>601.153</b> |
| <b>I</b>  | <b>Nợ phải trả</b>                         | <b>300 - BCĐKT</b> | <b>424.060</b> | <b>541.080</b> |
| 1         | Nợ ngắn hạn                                | 310 - BCĐKT        | 424.060        | 541.080        |
| 2         | Nợ dài hạn                                 | 330 - BCĐKT        |                |                |
| <b>II</b> | <b>Vốn chủ sở hữu</b>                      | <b>400 - BCĐKT</b> | <b>57.816</b>  | <b>60.073</b>  |
| 1         | Vốn đầu tư của chủ sở hữu                  | 411 - BCĐKT        | 25.001         | 25.001         |
| 2         | Thặng dư vốn cổ phần                       | 412 - BCĐKT        |                |                |
| 3         | Vốn khác của chủ sở hữu                    | 413 - BCĐKT        |                |                |
| 4         | Cổ phiếu ngân quỹ                          | 414 - BCĐKT        |                |                |
| 5         | Chênh lệch tỷ giá hối đoái                 | 416 - BCĐKT        |                |                |
| 6         | Quỹ đầu tư phát triển                      | 418 - BCĐKT        | 26.440         | 24.241         |
| 7         | Lợi nhuận chưa phân phối                   | 421 - BCĐKT        | 6.375          | 10.831         |
| 8         | Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ          | 432 - BCĐKT        |                |                |
| <b>B</b>  | <b>CÁC CHỈ TIÊU ĐÁNH GIÁ</b>               |                    |                |                |
| 1         | Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Tổng DThu (%) |                    | 0,64%          | 0,76%          |
| 2         | Lợi nhuận trước thuế /vốn chủ sở hữu (%)   |                    | 13,78%         | 22,66%         |
| 3         | Tổng nợ phải trả/vốn chủ sở hữu (lần)      |                    | 7,33           | 9,01           |

2.2. Phê duyệt Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 theo nội dung tại Tờ trình số 14/TTr- VTTC- HĐQT ngày 05/04/2021. Chi tiết như sau:

| TT         | Chỉ tiêu                                              | Đvt         | Giá trị              |
|------------|-------------------------------------------------------|-------------|----------------------|
| <b>I</b>   | <b>Kế hoạch lợi nhuận năm 2020</b>                    | <b>Đồng</b> | <b>6.900.000.000</b> |
| 1          | Kế hoạch lợi nhuận (lần 1)                            | Đồng        | 8.350.000.000        |
| 2          | Kế hoạch lợi nhuận điều chỉnh                         | Đồng        | 6.900.000.000        |
| <b>II</b>  | <b>Tổng lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2020</b>   | <b>Đồng</b> | <b>7.968.667.694</b> |
| <b>III</b> | <b>Nộp thuế TNDN năm 2020</b>                         | <b>Đồng</b> | <b>1.593.733.539</b> |
| <b>IV</b>  | <b>Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2020 (= II -III)</b>   | <b>Đồng</b> | <b>6.374.934.155</b> |
| <b>V</b>   | <b>Phân chia lợi nhuận sau thuế năm 2020</b>          | <b>Đồng</b> | <b>6.374.934.155</b> |
| 1          | Trả cổ tức (8% vốn điều lệ)                           |             | 2.000.044.800        |
| 2          | Lợi nhuận còn lại sau khi trả cổ tức                  | Đồng        | 4.374.889.355        |
| a          | Trích quỹ đầu tư phát triển (= 30% LN còn lại)        | Đồng        | 1.312.466.807        |
| b          | Trích quỹ thưởng người quản lý (<1,5 tháng lương NQL) | Đồng        | 300.000.000          |
| c          | Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi:                      | Đồng        | 2.762.422.548        |
|            | Trong đó: - Quỹ khen thưởng                           | Đồng        | 2.209.938.038        |
|            | - Quỹ phúc lợi                                        | Đồng        | 552.484.510          |

**2.3.** Thông qua nội dung Tờ trình số 20/TTr-VTTC-HĐQT ngày 23/4/2021 của HĐQT về việc kiện toàn nhân sự Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ IV(2020 -2025) với các nội dung như sau:

2.3.1. Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm chức vụ Kiểm soát viên Công ty nhiệm kỳ IV đối với bà Lê Thị Minh Hồng.

2.3.2. Thực hiện thủ tục bầu cử bổ sung một (01) thành viên Ban kiểm soát (Kiểm soát viên) thay thế bà Lê Thị Minh Hồng theo quy định của pháp luật và Điều lệ hiện hành của Công ty.

**2.4.** Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán BDO thực hiện chức năng kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 theo đề xuất của Ban kiểm soát Công ty tại Tờ trình số 05/TTr-VTTC-BKS ngày 05/04/2021 và ủy quyền cho Giám đốc công ty đàm phán, ký hợp đồng thuê Công ty kiểm toán BDO thực hiện;

**2.5.** Thông qua Tờ trình số 16/TTr- VTTC – HĐQT ngày 05/04/2021 về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty; Các quy chế quản trị nội bộ Công ty với nội dung cơ bản như sau:

2.5.1. Thông qua nội dung dự thảo sửa đổi Điều lệ và 03 Quy chế quản lý nội bộ đính kèm Tờ trình này. Nội dung văn bản dự thảo do HĐQT Công ty xây dựng trên cơ sở tham chiếu, cập nhật các quy định mới của Luật doanh nghiệp số 59/2020/QHXIV, Thông tư số 116/2020/TT-BTC hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán; đảm bảo phù hợp với mô hình hoạt động của Công ty trong điều kiện hiện nay. Cụ thể gồm:

- Dự thảo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty sửa đổi, bổ sung;
- Dự thảo Quy chế nội bộ quản trị công ty;
- Dự thảo Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị;
- Dự thảo Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.

2.5.2. Căn cứ Nghị quyết này, HĐQT Công ty ký ban hành các văn bản mới thay thế, nhằm đảm bảo cho công tác quản trị, điều hành các hoạt động của Công ty thuận lợi, an toàn và hiệu quả. Cụ thể như sau:

- Ban hành Điều lệ mới theo nội dung Dự thảo sửa đổi, thay thế Điều lệ hiện hành do ĐHĐCĐ thông qua ngày 22/6/2020;
- Ban hành Quy chế nội bộ quản trị công ty mới theo nội dung Dự thảo, thay thế Quy chế nội bộ về quản trị Công ty ban hành ngày 26/4/2018;
- Ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị mới theo nội dung Dự thảo, thay thế Quy chế hoạt động của HĐQT ban hành ngày 10/10/2015;
- Ban hành Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát mới theo nội dung Dự thảo, thay thế Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát ban hành ngày 06/07/2018.

**Điều 3.** Công nhận kết quả bầu cử bổ sung một (01) thành viên Ban kiểm soát (Kiểm soát viên) Công ty theo nội dung chi tiết trong Biên bản kiểm phiếu (có Biên bản kèm theo). Người trúng cử vị trí Kiểm soát viên Công ty nhiệm kỳ IV (2020-2025) thay thế là bà Nguyễn Thị Lương Anh (có Lý lịch trích ngang kèm theo).

Bà Nguyễn Thị Lương Anh chính thức là Kiểm soát viên Công ty từ ngày Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 được thông qua đến khi Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV (2020-2025) kết thúc hoạt động.

**Điều 4.** Đại hội đồng cổ đông nhất trí giao cho Hội đồng quản trị Công ty triển khai và thực hiện các nội dung đã được thông qua tại phiên họp thường niên năm 2021 theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Ban Kiểm soát có trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện các nội dung của Nghị quyết này.

Trong trường hợp phải điều chỉnh kế hoạch SXKD cho phù hợp với điều kiện thực tế phát sinh, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xem xét, ra quyết định điều chỉnh kế hoạch và báo cáo ĐHĐCĐ trong phiên họp gần nhất.

**Điều 5:** Các ông/bà thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc Công ty, các cổ đông Công ty căn cứ Nghị quyết triển khai thực hiện.

*Nơi nhận:*

- Như điều 5;
- UBCKNN, VSD, SGDCKHN;
- Các cổ đông (website cty),
- BLĐĐH cty (e-copy);
- Lưu HsĐH, TkHĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA**



**Trần Thế Thành**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI –VINACOMIN**

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần mã số 0100101298. Đăng ký lần đầu ngày 01/11/2004, đăng ký thay đổi gần nhất lần thứ 20 ngày 11/12/2020
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 8, toà nhà Việt Á, phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội

**BIÊN BẢN HỌP**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**  
**Số: 01/BB –VTTC –ĐHĐCĐ**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XIV thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Du lịch và Thương mại –VINACOMIN được Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty thông qua ngày 17 tháng 10 năm 2004; Sửa đổi bổ sung điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty được Đại hội đồng cổ đông thông qua gần nhất ngày 22/6/2020;

Căn cứ Thông báo số: 11/TB-VTTC-HĐQT ngày 05/04/2021 của HĐQT Công ty CP Du lịch và Thương mại – VINACOMIN về việc mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021,

Phiên họp thường niên năm 2021 của Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Du lịch và Thương mại - VINACOMIN diễn ra như sau:

**I. Thời gian, địa điểm họp:**

- Thời gian: Bắt đầu từ 13h00 ngày 27/4/2021
- Địa điểm: Tại khách sạn Vân Long -801 đường Trần Phú – Thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

**II. Thành phần tham dự:**

**1. Cổ đông có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng (26/3/2021)**  
do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cung cấp có quyền tham dự phiên họp thường niên năm 2021 là 196 cổ đông, sở hữu 2.500.056 cổ phần có quyền biểu quyết, bằng 100% cổ phần của công ty. Trong đó:

- + Có 03 cổ đông tổ chức: sở hữu 1.295.021 cổ phần, chiếm 51,8 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty;
- + Có 193 cổ đông cá nhân: sở hữu 1.205.035 cổ phần, chiếm 48,2 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

**2. Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát: 08 thành viên**

**III. Đại hội đã tiến hành theo trình tự, nội dung như sau:**

**1. Thủ tục khai mạc phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021:**

1.1. Ông Nguyễn Mạnh Trường, thay mặt Ban tổ chức Đại hội điều hành lễ chào cờ, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu, đọc quyết định thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự đại hội và mời Ban kiểm tra tư cách cổ đông lên làm nhiệm vụ.

1.2. Ông Phan Thành Chung, Kiểm soát viên - Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự phiên họp thường niên của ĐHĐCĐ như sau:

- Số đại biểu đăng ký tham dự họp là 32 người, sở hữu và đại diện cho 1.965.076 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 78,6% cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

- Số đại biểu có mặt tham dự họp tại thời điểm khai mạc là 32 người, sở hữu và đại diện cho 1.965.076 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 78,6% cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

- 100% đại biểu dự đại hội là cổ đông và đại diện được ủy quyền hợp lệ của các cổ đông Công ty có tên trong danh sách chốt ngày 26/3/2021.

- Tổng số Thẻ biểu quyết đã phát cho đại biểu đến giờ khai mạc phiên họp: 32 bộ thẻ (mỗi bộ gồm 13 thẻ).

Căn cứ khoản 1 Điều 145 Luật doanh nghiệp 2020 và Khoản 1 Điều 19 Điều lệ hiện hành của Công ty về điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông, Ban thẩm tra tư cách cổ đông kết luận: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty CP Du lịch và Thương mại – Vinacomin đủ điều kiện tiến hành theo quy định.

1.3. Căn cứ Điểm a Khoản 2 Điều 146 của Luật Doanh nghiệp và Điểm a Khoản 3 Điều 20 - Điều lệ hiện hành của Công ty, ông Nguyễn Mạnh Trường thay mặt ban tổ chức Đại hội giới thiệu ông Trần Thế Thành - Chủ tịch HĐQT Công ty là Chủ tọa và mời ông Trần Thế Thành lên điều hành phiên họp của ĐHĐCĐ.

1.4. Ông Trần Thế Thành - Chủ tọa Đại hội đã thực hiện các thủ tục sau đây trước khi chương trình họp chính thức được tiến hành:

- Thông qua nhân sự Ban thư ký và Tổ giúp việc:

- + Ban thư ký Đại hội gồm: Bà Ngô Thị Minh và bà Lê Thị Tuyết ;

- + Tổ giúp việc để hỗ trợ Ban thư ký thu Thẻ biểu quyết sau mỗi lần Chủ tọa xin ý kiến biểu quyết gồm: bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh và bà Nguyễn Thị Xuân Hoa;

- + Đại hội đã biểu quyết thông qua nhân sự Ban Thư ký và Tổ giúp việc bằng Thẻ biểu quyết 01 với sự đồng ý của 100% cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội;

- Chủ tọa mời đại diện Ban tổ chức công bố Quy chế làm việc của Đại hội, văn bản của cổ đông Tập đoàn CN Than – Khoáng sản Việt Nam kiến nghị bổ sung nội dung Chương trình họp và Chương trình họp chính thức;

- Chủ tọa xin ý kiến Đại hội biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết số 02 để thông qua Chương trình và Quy chế làm việc với kết quả: 100% cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội tán thành.

## **2. Nội dung làm việc chính thức:**

### **2.1. Trình bày các Báo cáo và Tờ trình :**

a) Bà Nguyễn Đoàn Trang - Ủy viên HĐQT, Giám đốc Công ty trình bày nội dung 02 Báo cáo:

- Báo cáo số 12: Kết quả SXKD năm 2020 và Kế hoạch SXKD năm 2021

- Báo cáo số 13: Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2020, phương hướng hoạt động năm 2021.

**b) Bà Phan Thị Hằng – Phó phòng KTTC Công ty trình bày:**

- Tờ trình số 14 về Báo tài chính năm 2020 của công ty sau kiểm toán và Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020;

- Báo cáo số 15 về chi trả thù lao HĐQT, BKS và tiền lương Ban lãnh đạo điều hành năm 2020 ; Kế hoạch chi trả tiền lương và thù lao năm 2021.

**2.2. Thực hiện thủ tục kiện toàn nhân sự Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV (2020-2025).**

- Chủ tọa trình bày lý do và căn cứ thực hiện việc kiện toàn nhân sự Ban kiểm soát trong phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021.

- Ông Nguyễn Mạnh Trường – đại diện Ban tổ chức đại hội trình bày Tờ trình số 20/TTr-VTTC-HĐQT ngày 23/4/2021 về việc kiện toàn nhân sự Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV (2020 -2025) và dự thảo Quy chế bầu cử bổ sung Kiểm soát viên nhiệm kỳ IV.

- Đại hội đã thảo luận và biểu quyết thông qua Tờ trình số 20 và Quy chế bầu cử bằng Thẻ biểu quyết số 03.

- Kết quả biểu quyết :

+ Đồng ý: 32 Thẻ biểu quyết. Tương ứng 1.965.076 CP có quyền biểu quyết = 100% cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội;

+ Không đồng ý: 0 Thẻ.

+ Ý kiến khác: 0 Thẻ.

**2.3. Thực hiện chương trình bầu cử bổ sung 01 Kiểm soát viên nhiệm kỳ IV (2020-2025).**

- Chủ tọa đề nghị các đại biểu tham dự họp căn cứ Quy chế bầu cử được Đại hội thông qua để thực hiện quyền đề cử/ứng cử ứng viên vào vị trí Kiểm soát viên.

- Kết thúc phần giới thiệu ứng viên, Ban tổ chức nhận được 01 đơn của cổ đông TKV đề cử 01 ứng viên là bà Nguyễn Thị Lương Anh – Phó trưởng phòng thuộc Ban kiểm toán nội bộ TKV. Các đại biểu còn lại không ứng cử hoặc đề cử thêm ứng viên nào.

- Căn cứ kết quả đề cử, Chủ tọa chốt danh sách ứng cử viên vị trí Kiểm soát viên để Đại hội bầu bổ sung trong phiên họp thường niên năm 2021 là 01 ứng viên. Họ tên ứng viên : Nguyễn Thị Lương Anh

- Chủ tọa xin ý kiến biểu quyết của Đại hội bằng Thẻ biểu quyết số 04 để thông qua danh sách ứng viên Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2020-2025. Kết quả biểu quyết như sau:

+ Đồng ý: 32 Thẻ biểu quyết. Tương ứng 1.965.076 CP có quyền biểu quyết = 100% cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội;

+ Không đồng ý: 0 Thẻ.

+ Ý kiến khác: 0 Thẻ.

- Chủ tọa giới thiệu và đề nghị Đại hội biểu quyết thông qua danh sách nhân sự Ban kiểm phiếu bầu cử gồm:

1. Bà Nguyễn Thị Hạnh – Trưởng ban

3. Bà Dương Thị Dung - Ủy viên

5. Bà Nguyễn Thu Hà - Ủy viên.

- ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua nhân sự Ban kiểm phiếu bằng Thẻ biểu quyết số 05 với kết quả biểu quyết như sau:

+ Đồng ý: 32 Thẻ biểu quyết. Tương ứng 1.965.076 CP có quyền biểu quyết = 100% cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội;

+ Không đồng ý: 0 Thẻ.

+ Ý kiến khác: 0 Thẻ.

- Căn cứ kết quả biểu quyết, Chủ tọa mời Ban kiểm phiếu thực hiện nhiệm vụ.

- Ban kiểm phiếu công bố thẻ lệ bầu cử, phát phiếu, giám sát quá trình bỏ phiếu, thu phiếu và kiểm phiếu bầu.

### **2.3. Sau khi bỏ phiếu bầu cử Đại hội giải lao 10 phút.**

**2.4. Sau giờ giải lao, Đại hội trở lại hội trường tiếp tục nghe trình bày các Tờ trình và Báo cáo:**

**a) Ông Hoàng Văn Kiệm – TB Kiểm soát Công ty trình bày các Báo cáo và Tờ trình của Ban kiểm soát gồm:**

- Báo cáo số 03/BC-VTTC-BKS ngày 05/4/2021 về hoạt động của Ban kiểm soát và việc giám sát hoạt động quản lý điều hành của HĐQT, Ban GD Công ty năm 2020.

- Báo cáo số 04: thẩm định Báo cáo tài chính đã được kiểm toán, kết quả SXKD năm 2020;

- Tờ trình số 05: về việc lựa chọn Công ty Kiểm toán độc lập Kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty năm 2021;

**b) Ông Nguyễn Mạnh Toàn – UV HĐQT trình bày Tờ trình số 16 về việc sửa đổi bổ sung Điều lệ và 03 Quy chế quản trị nội bộ.**

### **2.5. Đại hội thảo luận:**

- Kết thúc phần trình bày các Báo cáo, Tờ trình của HĐQT, BKS, Chủ tọa mời các đại biểu dự họp đăng ký phát biểu ý kiến đóng góp và thảo luận lần lượt từng Báo cáo, Tờ trình trước khi Đại hội biểu quyết thông qua nội dung các Báo cáo, Tờ trình của HĐQT. Chủ tọa lưu ý các đại biểu chỉ phát biểu ý kiến hoặc đặt câu hỏi vào những nội dung nằm trong Chương trình nghị sự của Phiên họp này, không phát biểu lan man, không hỏi những vấn đề nằm ngoài chương trình hoặc nằm ngoài thẩm quyền xem xét của Đại hội đồng cổ đông.

- Các đại biểu dự họp không ý kiến đóng góp bổ sung hoặc thảo luận thêm về các nội dung trong các Báo cáo, Tờ trình đã được trình bày tại phiên họp.

- Đại biểu Đào Xuân Hùng – đại diện theo ủy quyền của cổ đông Vũ Mạnh Thắng gửi ý kiến đề nghị chất vấn ông Nguyễn Mạnh Toàn - Ủy viên HĐQT Công ty Giám đốc Chi nhánh Vân Long.

- Chủ tọa đã công bố nội dung ý kiến chất vấn và trả lời trước đại hội:

+ Về nội dung thông tin mà cổ đông nêu ra liên quan đến mối quan hệ của ông Toàn và đối tác cung cấp dịch vụ hàng hóa cho Chi nhánh Vân Long: thực chất đây là nội dung nằm ngoài chương trình làm việc của ĐHĐCĐ thường niên này. Tuy nhiên, trong hay ngoài chương trình thì cũng xin cảm ơn cổ đông đã có ý kiến đóng góp thẳng thắn để HĐQT và BKS Công ty nắm được thông tin. Chúng tôi sẽ xem xét, nếu có thiếu

sốt ở đâu, những gì làm chưa hết trách nhiệm thì sẽ phải nghiêm túc sửa để đảm bảo không ảnh hưởng đến quyền lợi của cổ đông, bảo toàn vốn. Thời gian tới HĐQT và BKS sẽ phải rà soát kỹ hơn.

+ Tôi xin trao đổi quan điểm cá nhân với những vấn đề cổ đông chất vấn:

(i) Việc ký kết hợp đồng mua bán giữa Chi nhánh Vân Long do ông Toàn làm giám đốc với các đối tác có liên quan là việc làm thông thường. Nếu có yếu tố người liên quan thì phải xin ý kiến HĐQT hoặc ĐHĐCĐ và phải công bố thông tin. Có thể có thiếu sót ở đây là chưa công bố thông tin.

(ii) Những hoạt động kinh doanh của CN Vân Long với 2 doanh nghiệp có liên quan đến ông Toàn có ảnh hưởng đến cổ tức của Công ty năm 2020 không? Năm 2020 Chi nhánh Vân Long do ông Toàn làm giám đốc đã hoàn thành vượt mức kế hoạch SXKD được giao cả về doanh thu, GTSX và Lợi nhuận. Phần hàng hóa dịch vụ Chi nhánh đã thực hiện với 2 doanh nghiệp mà cổ đông Thắng đề cập chỉ là một phần trong toàn bộ doanh thu kinh doanh của Chi nhánh năm 2020. Lĩnh vực đào lò và dịch vụ suất ăn công nghiệp Chi nhánh đều hoàn thành vượt mức kế hoạch được Công ty giao và mang lại hiệu quả cao, đóng góp vào kết quả chung của Chi nhánh. Như vậy có thể hiểu rằng những hoạt động đó không ảnh hưởng đến việc giảm cổ tức của Công ty. Tỷ lệ chia cổ tức phụ thuộc vào lợi nhuận của toàn Công ty và giảm xuống còn 8% bởi lẽ lợi nhuận của Công ty năm nay giảm do hiệu quả của toàn bộ mảng kinh doanh du lịch năm nay bị giảm sút nghiêm trọng (đến 80%) bởi dịch bệnh Covid.

(iii) Năm 2020 đã có những thời điểm các chi nhánh tính đến phương án cho người lao động khỏi du lịch ngừng việc, nhưng giám đốc Công ty đã rất quyết tâm phải tìm việc khác thay thế để duy trì cho người lao động có đủ việc làm, có thu nhập. Chính vì vậy những hoạt động kinh doanh mới đã ra đời, Công ty kinh doanh thêm thực phẩm. Chi nhánh Vân Long mở rộng dịch vụ đào lò, dịch vụ phục vụ ăn bán trú cho học sinh góp phần rất tích cực để hỗ trợ bù đắp cho phần sụt giảm của du lịch. Để đạt được kết quả kinh doanh như trong các báo cáo trình Đại hội hôm nay là cả 1 sự nỗ lực rất lớn của Ban giám đốc. Các doanh nghiệp khác trong Tập đoàn TKV năm vừa qua cũng chỉ thực hiện chi trả cổ tức với tỉ lệ 6-9%. Do đó, với những khó khăn Công ty đã phải đối mặt năm 2020, việc Công ty cân đối được tỷ lệ cổ tức 8% thực sự rất đáng khích lệ.

- Ông Đào Xuân Hùng – đại diện theo ủy quyền của cổ đông Vũ Mạnh Thắng nhất trí với ý kiến trả lời của Chủ tọa. Tuy nhiên, ông Hùng chỉ là người được ủy quyền nên ông Hùng đề nghị HĐQT Công ty có văn bản trả lời để ông Hùng chuyển lại cho ông Vũ Mạnh Thắng nắm bắt được đầy đủ. Trong đó ông Thắng muốn được làm rõ về sự minh bạch của các hợp đồng Chi nhánh Vân Long ký với các đối tượng liên quan của ông Toàn.

- Chủ tọa trả lời: để xác định các hợp đồng của Chi nhánh với các đối tượng mà ông Thắng đề cập có minh bạch, rõ ràng hoặc giá cả cạnh tranh hay không phải có sự kiểm tra xem xét kỹ. Hiện nay thanh tra Tập đoàn Than khoáng sản Việt Nam đang xem xét các nội dung trên theo yêu cầu của Tổng giám đốc Tập đoàn. Chúng tôi sẽ thông tin lại cho cổ đông Thắng.

- Sau khi kết thúc chương trình thảo luận, Chủ tọa cảm ơn cổ đông và mời Đại hội chuyển sang phần biểu quyết thông qua các Báo cáo, Tờ trình.

## **2.8. Đại hội biểu quyết thông qua các nội dung đã báo cáo và thảo luận:**

Ông Trần Thế Thành - Chủ Tọa đề nghị các đại biểu tiến hành biểu quyết thông qua các vấn đề đã trình bày và bàn thảo trong cuộc họp bằng các Thẻ biểu quyết với nội dung như sau:

**a) Thẻ biểu quyết 06- Thông qua nội dung các báo cáo sau đây:**

- Báo cáo kết quả SXKD Năm 2020, kế hoạch SXKD 2021;
- Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2020, phương hướng hoạt động năm 2021;
- Trong trường hợp phải điều chỉnh kế hoạch SXKD cho phù hợp với điều kiện thực tế thì ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xem xét, ra quyết định điều chỉnh kế hoạch và báo cáo ĐHĐCĐ trong phiên họp gần nhất.

- Kết quả biểu quyết như sau:

- + Đồng ý: 31 Thẻ biểu quyết. Tương ứng 1.765.413 CP có quyền biểu quyết của công ty = 89,84% cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội;

- + Không đồng ý: 0. Thẻ.

- + Ý kiến khác: 01 Thẻ, tương ứng 199.663 CP có quyền biểu quyết của Công ty = 10,16 % cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

**b) Thẻ biểu quyết số 07**

- Thông qua nội dung Báo cáo tài chính của Công ty năm 2020 đã được kiểm toán với các chỉ tiêu trọng yếu ghi tại Tờ trình 14/TTr-VTTC- HĐQT ngày 05/4/2021.

- Kết quả biểu quyết như sau:

- + Đồng ý: 31 Thẻ biểu quyết. Tương ứng 1.765.413 CP có quyền biểu quyết của công ty = 89,84% cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội;

- + Không đồng ý: 0. Thẻ.

- + Ý kiến khác: 01 Thẻ, tương ứng 199.663 CP có quyền biểu quyết của Công ty = 10,16% cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

**c) Thẻ biểu quyết số 08**

- Phê duyệt Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 theo nội dung Tờ trình số 14/TTr-VTTC-HĐQT ngày 05/4/2021.

- Kết quả biểu quyết như sau:

- + Đồng ý: 31 Thẻ biểu quyết. Tương ứng 1.946.726 CP có quyền biểu quyết của Công ty = 99,07% cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội;

- + Không đồng ý: 0. Thẻ.

- + Ý kiến khác: 01 Thẻ, tương ứng 18.350 CP CP có quyền biểu quyết của Công ty = 0,93% cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

Y kiến khác: Trả cổ tức thấp. Đề nghị HĐQT kiểm tra lại và cố gắng hơn.

**d) Thẻ biểu quyết 09 :**

- Phê duyệt chi trả thù lao HĐQT, BKS công ty và tiền lương BLĐ Điều hành hành năm 2020, kế hoạch chi trả tiền lương và thù lao năm 2021 theo nội dung chi tiết tại Báo cáo số 15/BC- VTTC – HĐQT ngày 05/4/2021 của HĐQT Công ty.

- Kết quả biểu quyết như sau:

- + Đồng ý: 32 Thẻ biểu quyết. Tương ứng 1.965.076 CP có quyền biểu quyết của Công ty = 100% cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội;

- + Không đồng ý: 0. Thẻ.

- + Ý kiến khác: 0 Thẻ.

**e) Thẻ biểu quyết số 10: thông qua nội dung 02 Báo cáo của Ban Kiểm soát**

- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát và kết quả giám sát hoạt động quản lý của HĐQT - BGD điều hành Công ty năm 2020;
- Báo cáo thẩm định BC tài chính sau kiểm toán và kết quả SXKD của Công ty năm 2020.
- Kết quả biểu quyết như sau:
  - + Đồng ý: 32 Thẻ biểu quyết. Tương ứng 1.965.076 CP có quyền biểu quyết của Công ty = 100% cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội;
  - + Không đồng ý: 0. Thẻ.
  - + Ý kiến khác: 0 Thẻ.

**f) Thẻ biểu quyết 11:**

- Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán BDO thực hiện chức năng kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 theo đề xuất của Ban kiểm soát Công ty tại Tờ trình số 05/TTr-VTTC-KS ngày 05/4/2021.
- Kết quả biểu quyết như sau:
  - + Đồng ý: 32 Thẻ biểu quyết. Tương ứng 1.965.076 CP có quyền biểu quyết của Công ty = 100% cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội;
  - + Không đồng ý: 0. Thẻ.
  - + Ý kiến khác: 0 Thẻ.

**g) Thẻ biểu quyết 12:**

- Thông qua nội dung dự thảo sửa đổi Điều lệ và 03 Quy chế quản lý nội bộ đính kèm Tờ trình số 16/TTr-VTTC-HĐQT ngày 05/4/2021;
- HĐQT Công ty ban hành :
  - + Điều lệ mới theo nội dung Dự thảo sửa đổi, thay thế Điều lệ hiện hành do ĐHĐCĐ thông qua ngày 22/6/2020;
  - + Quy chế nội bộ quản trị công ty mới theo nội dung Dự thảo, thay thế Quy chế nội bộ về quản trị Công ty ban hành ngày 26/4/2018;
  - + Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị mới theo nội dung Dự thảo, thay thế Quy chế hoạt động của HĐQT ban hành ngày 10/10/2015;
- Ban kiểm soát ban hành Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát mới theo nội dung Dự thảo, thay thế Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát ban hành ngày 06/07/2018.
- Kết quả biểu quyết như sau:
  - + Đồng ý: 32 Thẻ biểu quyết. Tương ứng 1.965.076 CP có quyền biểu quyết = 100% cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội;
  - + Không đồng ý: 0. Thẻ.
  - + Ý kiến khác: 0 Thẻ.

**2.9. Ban kiểm phiếu công bố Biên bản kiểm phiếu bầu bổ sung Kiểm soát viên nhiệm kỳ IV (2020-2025).**

- Bà Nguyễn Thị Lương Anh trúng cử Kiểm soát viên nhiệm kỳ IV (2020-2025) với tổng số phiếu bầu  $1.965.076 = 100\%$  CP biểu quyết tại đại hội
- Bà Nguyễn Thị Lương Anh chính thức là Kiểm soát viên Công ty từ ngày Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 được thông qua đến khi Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV (2020-2025) kết thúc hoạt động.

**2.10. Chủ tọa mời Kiểm soát viên mới ra mắt Đại hội.**

**3. Tổng kết chương trình:**

**a) Ban thư ký đọc Biên bản tóm tắt nội dung, diễn biến cuộc họp trước toàn thể Đại hội và dự thảo Nghị quyết của Đại hội;**

- Chủ tọa xin ý kiến Đại hội biểu quyết bằng **Thẻ biểu quyết số 13** thông qua nội dung Biên Bản và Dự thảo Nghị Quyết của Đại hội do Ban thư ký trình bày.

- Kết quả biểu quyết như sau:

+ Đồng ý: 32 Thẻ biểu quyết. Tương ứng 1.965.076 CP có quyền biểu quyết của Công ty = 100% cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội;

+ Không đồng ý: 0. Thẻ.

+ Ý kiến khác: 0 Thẻ.

**b) Chủ tọa cảm ơn các đại biểu và tuyên bố bế mạc.**

Đại hội kết thúc vào hồi 17 giờ 30' ngày 27/4/2020.

**BAN THƯ KÝ**

1. Ngô Thị Minh



2. Lê Thị Tuyết



**CHỦ TỌA ĐẠI HỘI  
CHỦ TỊCH HĐQT**



**Trần Thế Thành**